

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 06 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhi đồng 1 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “**Mua sắm sinh phẩm và vật tư tiêu hao cho chương trình nghiên cứu với NHRI (Đài Loan-Trung Quốc) của Bệnh viện Nhi Đồng 1 năm 2024**” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhi đồng 1
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận: Dương Phan Trung Tâm.
 - SĐT người nhận: 0919923377.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:

Thực hiện gửi hồ sơ chào giá bằng giấy (có đóng dấu và ký tên) và bản điện tử (file word/excel + File PDF scan từ bản giấy có đóng dấu và ký tên) về địa chỉ sau:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật Tư, Thiết Bị Y Tế -Bệnh viện Nhi Đồng 1, số 341 Sư Vạn Hạnh, Phường 10, Quận 10, TP. HCM;
- Nhận qua email: p.vttb@nhidong.org.vn Cấu trúc tên email như sau: [BÁO GIÁ NHRI 2024] - [STT/ TÊN DANH MỤC CHÀO GIÁ] – [TÊN CÔNG TY]

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: 10 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo hoặc đến khi bệnh viện đủ báo giá lập dự toán
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 19 tháng 06 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hóa, thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế (gọi chung là thiết bị): Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Nhi Đồng 1, số 341 Sư Vạn Hạnh, Phường 10, Quận 10, TP. HCM.
- Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày, từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: theo quy định của

Luật Thương mại.

5. Các thông tin khác (nếu có).

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu) và các tài liệu khác theo yêu cầu của **Biểu mẫu chào giá** (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

+ Bảng kê/ phụ lục thông tin hàng hóa, bảng tính năng kỹ thuật trang thiết bị y tế theo Thư chào giá – **Biểu mẫu và hướng dẫn** (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*).

+ Các căn cứ xác định giá tương tự của hàng hóa: quyết định trúng thầu/hợp đồng tương tự của loại hàng hóa/dịch vụ tương tự (tương đồng gần nhất với yêu cầu chào giá của loại hàng hóa/dịch vụ mà công ty/nhà thầu tham gia chào giá).

Trân trọng./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VTTTBYT (NTH, 2b).



Phạm Đình Nguyên

PHỤ LỤC: BIỂU MẪU CHÀO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
<i>n</i>	...									

(Gửi kèm theo bảng kê/ phụ lục, các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày tháng... năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực. Thông tin chi tiết liên quan đến báo giá vui lòng liên hệ: ông/bà [Họ và tên], SĐT liên hệ: [Số công ty + số cá nhân].

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất,
nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



Ghi chú:

(1) Hàng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hàng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hàng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chung loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hàng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hàng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hàng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

PHỤ LỤC: HƯỚNG DẪN LẬP TNKT TBYT CHÀO GIÁ

Lưu ý:

- *YCKT cơ sở là TNKT ban đầu – dựa trên tổng hợp các TNKT hàng hóa các đơn bị cung cấp và nhu cầu chuyên môn thực tế sau khi tổng hợp và so sánh Bệnh viện sẽ lựa chọn TNKT phù hợp với nhu cầu và thực hiện LCNT.*
- *Bảng TNKT hàng hóa dự thầu căn cứ theo nội dung YCKT cơ sở tham khảo trong thư mời chào giá để thực hiện, các nội dung thể hiện ưu tiên thực hiện phân bổ theo đúng tiêu mục/phần – ô nội dung và các phần của YCKT cơ sở trong thư mời chào giá.*
- *Các tính năng trội/ ưu việt – độc quyền – ưu thế, các loại phần mềm chuyên dụng đặc thù khác, các thành phần/lĩnh kiện/phụ kiện cấu thành hàng hóa chào giá và không phân bổ theo đúng tiêu mục/phần – ô nội dung được yêu cầu của Thư mời chào giá Quý Nhà thầu vui lòng thêm nội dung vào mục 7 – phần II.*

**PHỤ LỤC: Danh mục sinh phẩm và vật tư tiêu hao
cho chương trình nghiên cứu với NHRRI (Đài Loan-Trung Quốc)**

STT y c báo giá	Tên hàng hóa	Đơn vị tính nhỏ nhất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	TNKT tham khảo chào giá
1	Test nhanh chẩn đoán Cúm A/B	Test	Hộp/50 test	Test	200	Test nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên vi rút Cúm A và Cúm B trong bệnh phẩm ngoáy ty hầu, ngoáy họng, hoặc bệnh phẩm dịch hút mũi. Môi trường ván chayen Virus, Chlamydia, Mycoplasma và Ureaplasma. - Thành phần (g/l): Sucrose; Hanks Balanced Salt Solution (HBSS); Bovine Serum Albumin (BSA); Buffered Solution; Gelatin; Amino acids; Antimicrobial Agents; Phenol Red; pH cuối cùng 7.3 ± 0.2 ở 25°C . - Môi trường dạng lỏng, trong suốt, màu đỏ cam nhạt. - Bảo quản: $10-25^{\circ}\text{C}$ - Tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu/UG7: ISO, CE
2	Môi trường vận chuyển Virus (VTM)	Óng	Hộp/100 ống	Óng	600	Tăm bông lấy mẫu ty hầu gồm 2 phần: Đầu tip Flocked Nylon + thân nhựa ABS- Chiều dài tăm bông: $150 \pm 2\text{mm}$ - Đầu thu mẫu dài $20 \pm 2\text{mm}$ Đường kính đầu bông: 3mm- Khoảng cách từ đầu que đến khắc bẻ 80mm- Không chứa DNase, RNase, DNA người, chất ức chế PCR- Tiệt trùng từng cái, hạn dùng: 5 năm- Đạt chứng nhận ISO 13485, CE
3	Que lấy mẫu phết họng	Que	100 que/túi	Que	600	-Kích thước ống: $12 \times 75\text{mm}$. -Màu nắp, nhẫn ống: Đỏ. -Chất liệu ống: Được làm bằng nhựa PP. -Thuốc thử: Hạt polystiren tẩm hóa chất đông máu giúp kích hoạt quá trình đông máu diễn ra nhanh hơn từ 3-5 phút so với tốc độ đông máu thông thường 15-20 phút. -Dung tích máu: 2ml có vạch định mức. -Đạt tiêu chuẩn ISO 13485
4	Óng đựng mẫu máu đóng	Óng	100 ống/khay	Óng	600	-Chiều lực quay ly tâm 5.000 vòng/phút, trong 5-10 phút. Đã được Vinacontrol chứng nhận -Trên từng khay sản phẩm có tem ghi rõ thành phần hóa chất, quy trình lấy và lưu trữ máu, lô, hạn sử dụng....

**PHỤ LỤC: Danh mục sinh phẩm và vật tư tiêu hao
cho chương trình nghiên cứu với NHRI (Đài Loan-Trung Quốc)**

STT yc báo giá	Tên hàng hóa	Đơn vị tính nhỏ nhất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng	TNKT tham khảo chào giá
5	Ống lưu mẫu 2ml ren ngoài	Ống	Ống	2400		<ul style="list-style-type: none"> -Được làm bằng Polypropylene y tế -Dung tích 1,5-2ml, có chia vạch -Có thể khử trùng, có thể đông lạnh và rã đông nhiều lần -Lô vừa với hộp đóng lạnh 1 inch và 2inch tiêu chuẩn -Tiệt trùng bằng bức xạ gamma DNase & RNase free, endotoxin free, and human DNA free -Chất liệu polycarbonate (PC); khang cồn và dung môi hữu cơ nhẹ về mặt hóa học -Có thể đóng lạnh và rã đông nhiều lần -Tương thích với các vi ống 0,5ml, 1,5ml, 2,0ml hoặc 5,0ml và lọ đóng lạnh -Hộp có các lỗ rót được đánh số để nhận dạng mẫu -Các lỗ thoát nước và lỗ thông hơi giảm thiểu sự ngưng tụ hơi nước -Thích hợp để bảo quản trong tủ đông cơ học hoặc nito lỏng Nhiệt độ: ổn định từ -196°C đến 121°C
6	Hộp lưu mẫu 81 ống	Hộp	Hộp	35		
7	Đầu tips 200ul	Cái	960 cái/hộp	Cái	2400	Đầu tip 200ul không có filter lọc TNKT: - Đầu côn 200 ul không có lọc, dùng một lần
8	Đầu tips 1000 ul	Cái	1000 cái/ gói	Cái	2400	Đầu cone/tip xanh 1000ul, không có lọc TNKT: Đầu côn 1000 ul không có lọc, màu xanh, dùng một lần

Tên công ty
Địa chỉ theo GPDKKD
MST - SDT - FAX

BẢNG KÊ CHI TIẾT THÔNG TIN HÀNG HÓA

Kính gửi:

Địa chỉ:

Căn cứ thư mời chào giá [GHI NGÀY CỦA THU MỜI CHÀO GIÁ] ngày [GHI NGÀY CỦA THU MỜI CHÀO GIÁ] - nếu có

Căn cứ nhu cầu và khả năng cung cấp hàng hóa

Công ty: (sau đây gọi tắt là Công ty)

SDT liên hệ:

Người lập báo giá:

Công ty chúng tôi gửi bảng báo giá hàng hóa chi tiết như sau:

STT	Số theo yêu cầu bao giờ	Mã hàng hóa theo quy định (BHXH, Quản lý TTBYT)	Tên hàng hóa theo quy định (BHXH, Quản lý TTBYT)	Mã HS	Tên hàng hóa	Tên thương mại	Tính năng kỹ thuật	Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm	Hàng sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính (kilos)	Đơn vị tính (kilos)	Khi sang cung ứng hàng hóa	Hàng hóa theo phân loại khác, ghi rõ:
1	2	3.1	3.2	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	Hàng hóa theo quy định (BHXH, Quản lý TTBYT) và nhập tái liệu chung minh (mỗi lô/cuộn)
1	-M/S: Nguồn cấp QD-BYT-5086-QD-BYT-TT-04/20/17/TT-BYT-NĐ: NĐ03-07/03/0	Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn	Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn		Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn	Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn	Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn	Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn	Ông tay màu cò ngắn áo 3ml không nhãn	Công Ty TNHH TBTT	Phân loại: Sđt lưu hành	Đóng: 500 Ông/ Bịch	Ông	có thể trang với Đơn vị tính mực lượng chia nhỏ số lượng sir dung"	
2	Máy siêu âm định đoan lý TBTT (máu tươi hàn, mía G/SDN...)	Máy Siêu âm Doppler máu	Máy Siêu âm Doppler máu		Máy Siêu âm Doppler máu	Công Ty TNHH TBTT	Phân loại: Sđt lưu hành	Đóng: Máy	Máy	có thể trang với Đơn vị tính mực lượng chia nhỏ số lượng sir dung"					

Thông tin cơ bản của bảo giá (tham khảo):

VAT, phí và các khoản phát sinh chi phí khác (nếu có)

Bảo hành

Hiệu lực



Ghi chú

- (2) STT theo yêu cầu báo giá (Vật tư tiêu hao - Hóa chất, vật liệu - UK, PK theo máy)
- (3) Mã nhóm theo QĐ 5086/QĐ-BYT, phân loại quốc tế, mã Phân mềm, các loại mã khác nếu có
- (7) Đối với TBYT: Ghi cấu hình - thành phần của hàng hóa. Tính năng kỹ thuật theo ban phụ lục định kèm
- (12) Quy cách đóng gói: Quy cách Pack hàng như Gói - Hộ - Bộ.
- (13) Đơn vị tính nhỏ nhất: Tùy ý tính nhỏ nhất mà hàng hóa có thể xuất hóa đơn như gói - cái - bộ - kiện - cát - bộ ...
- (14) Đơn vị tính: đơn vị tính nhỏ nhất mà công ty có thể xuất hóa đơn (có thể trùng với quy cách đóng gói hoặc đơn vị tính nhỏ nhất hoặc không trùng với 2 mục trên như cát - bộ ...)
- (15) Số lượng cung ứng theo tháng iỏi đà đáp ứng được, số lượng may móc TBYT tối đa có thể cung cấp cho Dự án đang chào giá
- File kèm - file điện tử: Công ty/don vi gửi email với tệp đính kèm như sau: [BÁO GIÁ TBYT HÓA CHẤT 04/2024] - [STT/TÊN DANH MỤC CHÀO GIÁ] - [TÊN CÔNG TY]
1. Bảng báo giá chính thức: đầy đủ hàng hóa, vật tư và các dịch vụ gia tăng kèm theo (kiểm định, kiểm chuẩn, kiểm tra, xác lập, phân mềm phụ ...).
 2. Căn cứ giá tham khảo: theo các quy định của nghị định 98
 3. Hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa (Kết quả Phân nhóm/phân loại), kê khai, công khai KQLCNT theo thông tư 58 - nghị định 98 / Công khai giá + công khai giá kết quả đấu thầu hoặc theo các quy định về quan lý hàng hóa hiện hành.
 4. Bảng tính năng kỹ thuật trình bài theo form mẫu (đối với hàng hóa Là TTBYT - TS thực hiện theo thông tư 08, đổi với hàng hóa khác trình bày theo cột 7).
 5. Tài liệu kỹ thuật bản gốc/scan có liên quan đến phần bao gói, tính hợp lệ của hàng hóa, mô tả tính năng kỹ thuật (tiếng Anh và tiếng Việt); Catalogue, brochure, guideline, specification, datasheet, services manual, user manual - ghi rõ nguồn gốc để tái đối chiếu khi cần (nếu có upload trên website chính hãng).
- File cảng - file giấy - bản in:
- Báo giá và tài liệu (1) (2) (4) nêu trên đầy đủ thông tin - đóng dấu - ký tên - hiệu lực ít nhất 90 ngày (như file điện tử)
- Người nhận:
- SĐT:
Email:

Căn cứ pháp lý

Nghị quyết 30

- b) Chủ đầu tư xác định giá gói thầu căn cứ ít nhất một trong các tài liệu sau đây:
- Giá thị trường được tham khảo từ ít nhất 03 báo giá của các nhà cung cấp khác nhau trên địa bàn tại thời điểm gần nhất; tối đa không quá 90 ngày trước ngày trình cơ quan thẩm định về hoạch lừa chọn nhà thầu; trong trường hợp không đủ 03 nhà cung cấp trên địa bàn có thể tham khảo trên địa bàn khác hoặc từ các nguồn thông tin do cơ quan có thẩm quyền, tổ chức có tư cách pháp nhân được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam công bố.
 - Kết quả thẩm định giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định giá, doanh nghiệp thẩm định giá đối với các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ phải thẩm định giá theo quy định của Luật giá;
 - + Chủ đầu tư được phép lấy báo giá trực tiếp từ nhà phân phối trong trường hợp chỉ có một nhà phân phối hoặc để bảo đảm tính tương thích về công nghệ, bản quyền mà không thể mua được từ nhà phân phối khác.

2. Giá gói thầu.
- 3) Trên cơ sở dự toán mua sắm được phê duyệt, giá gói thầu: được xác định căn cứ ít nhất một trong các tài liệu sau đây để xác định giá:
- Giá thị trường được tham khảo từ ít nhất 03 báo giá của các nhà cung cấp khác nhau trên địa bàn tại thời điểm gần nhất; tối đa không quá 90 ngày trước ngày trình cơ quan thẩm định về hoạch lừa chọn nhà thầu; trong trường hợp không đủ 03 nhà cung cấp trên địa bàn có thể tham khảo trên địa bàn khác hoặc từ các nguồn thông tin do cơ quan có thẩm quyền, tổ chức có tư cách pháp nhân được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam công bố.
 - Kết quả thẩm định giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định giá, doanh nghiệp thẩm định giá đối với các loại tài sản, hàng hóa, dịch vụ phải thẩm định giá theo quy định của Luật giá;
 - + Giá trung bình của gói thầu mua sắm loại hàng hóa tương ứng thời gian trước đó gần nhất, tối đa không quá 90 ngày.



Việc xác định giá gói thầu được dựa trên tinh năng kỹ thuật, nhu cầu sử dụng, khả năng tài chính của chủ đầu tư.

- Kết quả thẩm định giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện thẩm định giá, doanh nghiệp thẩm định giá theo quy định của Luật Giá:
- Giá trung thầu của gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế tương tự trong thời gian trước đó gần nhất, tối đa không quá 120 ngày.

Trường hợp gói thầu gồm nhiều phần riêng biệt thì ghi rõ giá ước tính cho từng phần trong giá gói thầu.

- b) Trường hợp có căn cứ xác định giá thi trường có sự biến động so với giá đã được phê duyệt (tham khảo từ các báo giá, kết quả thẩm định giá, giá trung thầu của gói thầu mua sắm hàng hóa tương tự), người có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu quyết định việc cấp nhật giá gói thầu trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết.
- c) Trường hợp quy định pháp luật chuyên ngành có quy định về xác định giá gói thầu trái thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

